

25-GIỚI SẮM ÁO MƯA TRƯỚC THỜI HẠN

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, dân chúng bốn phương cách mười hai do-tuần, bố thí cho chúng Tăng áo mưa, như nhân duyên Tỳ-xá-khư-lộc-mẫu đã nói rõ.

Lại nữa, khi Phật trụ tại nước Kiều-tát-la, có một Tỳ-kheo lấm cẩm, khi du hành, mặc áo mưa bên trong, mặc y An-đà-hội bên ngoài, cầm cây chổi cán dài quét đất, Phật thấy thế, nói với các Tỳ-kheo: “Các ông có thấy Tỳ-kheo lấm cẩm kia chẳng? Vì sao mà mặc y một cách ngược ngạo như thế?”.

Tỳ-kheo lấm cẩm ấy trông thấy Phật, bèn đi đến, cúi đầu đảnh lễ dưới chân Phật, rồi đứng qua một bên. Phật biết mà vẫn hỏi: “Này Tỳ-kheo, bên trong ông mặc áo gì?”.

Thầy đáp: “Áo mưa”.

“Bên ngoài mặc áo gì?”.

“An-đà-hội”.

“Này Tỳ-kheo, vì sao cái đáng lý mặc ở ngoài, ông lại mặc ở trong, cái đáng mặc ở trong, lại mặc ở ngoài? Nay vì sao lúc nào ông cũng mặc áo mưa?”.

Thế rồi, Phật nói với các Tỳ-kheo: “Các ông hãy đợi Như Lai du hành nước Kiều-tát-la trở về thành Xá-vệ, rồi nhắc lại Ta, Ta sẽ chế định cách thức mặc áo mưa cho các Tỳ-kheo”.

Sau khi Phật du hành nước Kiều-tát-la trở về, các Tỳ-kheo liền bạch với Phật: “Bạch Thế Tôn! Khi Thế Tôn du hành nước Kiều-tát-la có nói: Sau khi Như Lai du hành nước Kiều-tát-la trở về Xá-vệ, các ông hãy nhắc lại Ta, Ta sẽ chế định việc mặc áo mưa cho các Tỳ-kheo. Nay thật đúng lúc, xin Thế Tôn chế định việc mặc áo mưa”.

Thế rồi, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại thành Xá-vệ phải tập họp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

“Trong vòng một tháng cuối mùa Xuân, các Tỳ-kheo nên tìm vải may áo mưa, rồi may trong vòng nửa tháng mà dùng. Nếu chưa đến tháng cuối mùa Xuân mà Tỳ-kheo đi tìm vải may áo mưa, rồi may trong vòng nửa tháng sử dụng, thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề”.

Giải Thích:

- Một tháng cuối Xuân: Tức mười lăm ngày cuối của tháng ba và mười lăm ngày đầu của tháng tư. Đó gọi là một tháng cuối mùa Xuân.

- Áo mưa: Như Thế Tôn đã cho phép.

- Áo (y): Có mười loại, như trên đã nói.

- Tìm: Cầu xin, hoặc khuyên người ta cho. Lúc tìm, không nên đến các nhà nghèo xin chỗ này một thước, chỗ kia hai thước, mà nên đến xin những nhà khá giả, hoặc một người cho, hoặc nhiều người cùng cho. Đó gọi là tìm.

- Nửa tháng cuối: Từ mười sáu tháng ba trở đi nên giặt, nhuộm, vá y, cho đến ngày mồng một tháng tư thì sử dụng. Nếu Tỳ-kheo chưa đến ngày mười sáu tháng ba mà đi tìm, may thành, sử dụng, thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

Tỳ-kheo nào có năm đức tính thành tựu thì Tăng nên làm Yết-ma cử vị ấy chia áo mưa. Năm đức tính đó là: Không thiên vị, không giận dữ, không sợ hãi, không mê muội và biết ai đã chia rồi, ai chưa chia.

Đó gọi là năm đức tính. Người làm Yết-ma nên nói như sau:

“Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp thành tựu năm pháp, nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, nay Tăng cử Tỳ-kheo Mỗ giáp làm người chia áo mưa. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp thành tựu năm pháp, nay Tăng cử Tỳ-kheo Mỗ giáp làm người chia áo mưa, Đại đức nào bằng lòng Tỳ-kheo Mỗ giáp làm người chia áo mưa, thì xin im lặng, ai không bằng lòng hãy nói.

Tăng đã bằng lòng cử Tỳ-kheo Mỗ giáp làm người chia áo mưa xong, vì Tăng đã im lặng. Việc ấy cứ như thế mà thi hành”.

Khi làm Yết-ma xong, nên xướng lên giữa chúng:

- Đại đức Tăng lắng nghe! Có các loại vải lớn, nhỏ, bằng bốn ngón tay, tám ngón tay, không bằng nhau, không thể tính, tôi sẽ chia.

Nếu không xướng lên như thế thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Người này làm Yết-ma xong, phải đi tìm cho Tăng. Khi đi tìm, không nên đến những gia đình nghèo, xin chừng một thước, hai thước, mà nên đến những nhà khá giả, hoặc một người cho, hoặc nhiều người hợp lại cho, tối thiểu được một áo mưa. Đó gọi là đi tìm.

Nếu từ mười sáu tháng ba trở đi có người mang vải đến cúng thì nên chia. Khi chia nên hỏi Thượng tọa: “Thượng tọa muốn lấy hôm nay hay đợi sau này lấy?”. Nếu đó là loại tốt. Nếu Thượng tọa nói: “Lấy hôm nay” thì liền trao cho. Nếu nói: “Sau này sẽ lấy”, thì đợi về sau sẽ

đưa. Nếu có Tỳ-kheo khách tới, nên hỏi: “Thầy định an cư mùa hạ tại đâu?”. Nếu nói: “An cư tại đây” thì nên đưa cho. Nếu nói: “Tôi muốn an cư chỗ khác”, nhưng muốn nhận áo mưa ở đây” thì cũng nên đưa, nhưng dặn: “Thầy không nên nhận áo mưa ở chỗ khác nữa”. Nếu nói: “Tôi không lấy ở đây, đợi khi an cư chỗ nào, tôi sẽ lấy ở đó” thì cứ tùy ý.

Nếu được nhiều áo mưa thì mỗi Tỳ-kheo nên cho một trong hai Sa-di một cái. Nếu ít, cho không đủ, thì khi an cư xong, chia y nên chia đều áo mưa, áo này không được dùng mặc thường như ba y, cũng không được tác tịnh thí, không được mặc áo mưa xuống tắm dưới sông, dưới ao, không được mặc khi mưa lâm râm. Khi tắm không được khỏa thân mà nên mặc đồ lót. Nếu dư y cũ thì không được thường mặc áo mưa làm các công việc, mà phải đợi khi mưa lớn, mặc tắm. Khi mặc tắm bỗng đứng trời ngừng mưa, mà còn bẩn, thì được mặc tìm chỗ nước khác tắm, không có tội.

Nếu Tỳ-kheo khi ăn, hoặc khi có bệnh muốn dùng dầu thoa mình mà gặp chỗ nhiều người qua lại, thì có thể hai người chụm đầu lại che khuất để thoa.

Cái y tắm mưa này được dùng tắm vào khoảng nửa tháng tư cho đến mười lăm tháng tám thì nên xả. Khi làm phép xả, một Tỳ-kheo xướng giữa chúng Tăng như sau:

“Đại đức Tăng lắng nghe! Hôm nay Tăng xả áo tắm mưa”.

Nói như thế ba lần. Nếu để đến ngày mười sáu mới xả thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Khi xả rồi, được dùng nó để may ba y, được tác tịnh với Tỳ-kheo quen biết, cũng được mặc vào trong các chỗ có nước khác tắm, đều không có tội. Thế nên nói (như trên).